TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 14/2020/QĐST-HNGĐ	*M, ngày 03 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 22/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: **Đào Thị Mai T**. Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tiểu khu 5, thị trấn I, huyện M, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: **Trần Văn N**. Sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tiểu khu 5, thị trấn I Ong, huyện M, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự Tả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đào Thị Mai T và anh Trần Văn N.

2. Công nhận sự Tả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a, Về con chung: Có 02 con chung, là Trần Khánh C, sinh ngày 13/6/2012 và Trần Thị Khánh L, sinh ngày 06/02/2014. Chị Đào Thị Mai T và anh Trần Văn N thỏa thuận anh Trần Văn N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Trần

Khánh C, chị Đào Thị Mai T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Trần Thị Khánh L đến khi các cháu trưởng thành, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

b, Về tài sản chung: Chị Đào Thị Mai T và anh Trần Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c, Về tài sản riêng: Chị Đào Thị Mai T và anh Trần Văn N không yêu cầu Toà án giải quyết.

d, Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

e, Về án phí:

Chị Đào Thị Mai T và anh Trần Văn N thỏa thuận chị Đào Thị Mai T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* được khấu trừ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2016/0004909 ngày 14/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Sơn La. Chị Đào Thị Mai T được nhận lại số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự (2);
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện M (2);
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã M, huyện Q (để vào sổ hộ tịch);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Tuấn